

## **Bài 4**

# **PHONG TRÀO CÔNG NHÂN VÀ SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA MÁC**

*(2 tiết)*

## **I – MỤC TIÊU BÀI HỌC**

### **1. Kiến thức**

HS biết và hiểu :

– Buổi đầu của phong trào công nhân – đập phá máy và bãi công trong nửa đầu thế kỉ XIX.

– C. Mác, Ph. Ăng-ghen và sự ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học.

– Phong trào công nhân vào những năm 1848 – 1870.

### **2. Tư tưởng**

– Lòng biết ơn các nhà sáng lập ra chủ nghĩa xã hội khoa học.

– Giáo dục tinh thần quốc tế chân chính, tinh thần đoàn kết đấu tranh của giai cấp công nhân.

### **3. Kĩ năng**

– Biết phân tích, nhận định về quá trình phát triển của phong trào công nhân vào thế kỉ XIX.

– Bước đầu làm quen với văn kiện lịch sử – *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*.

## **II – NHỮNG ĐIỀU CẦN LƯU Ý**

– Giai cấp vô sản ra đời cùng với giai cấp tư sản, nhưng bị áp bức, bóc lột ngày càng nặng nề ; vì vậy, đã nảy sinh mâu thuẫn và đưa tới cuộc đấu tranh của vô sản, tuy họ chưa ý thức được về sứ mệnh của mình.

– Trong phong trào đấu tranh của công nhân, chủ nghĩa xã hội khoa học ra đời và đưa phong trào công nhân lên một bước mới : công nhân đã có ý thức về sứ mệnh lịch sử của mình, có cương lĩnh đấu tranh, có sự lãnh đạo của đảng của giai cấp vô sản.

### III – THIẾT BỊ, TÀI LIỆU CẦN CHO BÀI GIẢNG

– Các tranh, ảnh trong SGK.

– Ảnh chân dung C. Mác, Ph. Ăng-ghe-n.

– Bản *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* và các tài liệu tham khảo cần thiết khác.

### IV – GỢI Ý THỰC HIỆN BÀI GIẢNG

#### **Tiết 1**

**Mục I – Phong trào công nhân nửa đầu thế kỉ XIX**, gồm hai tiểu mục :

##### *1. Phong trào đập phá máy móc và bãi công*

– Đặt vấn đề : "Vì sao ngay từ lúc mới ra đời, giai cấp công nhân đã đấu tranh chống chủ nghĩa tư bản ?" (bị bóc lột ngày càng nặng do lệ thuộc vào máy móc, nhịp độ nhanh và liên tục ; chú ý : công nhân phải làm việc nhiều giờ, nặng nhọc mà tiền lương thấp, điều kiện lao động, ăn ở thấp kém).

GV có thể miêu tả cuộc sống của công nhân Anh vào đầu thế kỉ XIX như sau : "Công nhân nam, nữ, cả trẻ em dưới 6 tuổi, phải đi làm thuê trong những điều kiện lao động rất khắc nghiệt. Nơi sản xuất rất nóng bức vào mùa hè và lạnh vào mùa đông. Không khí lao động thường nặng nề, ngột thở, môi trường bị ô nhiễm, như ở xưởng kéo sợi bông có nhiều bụi, rất hại phổi. Trẻ em và nữ công nhân gầy còm, xanh xao, mắc các bệnh đau xương sống, chân đi vòng kiềng, vẹo xương, sưng khớp và nhiều bệnh hiểm nghèo khác. Thân thể phát triển không bình thường và nhiều người chết yểu, chỉ 40 tuổi mà trông già như người 60 tuổi ; người lao động không thọ quá 40 tuổi"<sup>(1)</sup>.

– Về *phong trào đập phá máy móc*, tùy trình độ HS, GV có thể gợi ý thêm : "Vì sao công nhân lại đập phá máy móc ?". "Hành động này thể hiện sự nhận thức như thế nào của công nhân ?" (cho rằng máy móc làm cho họ khổ cực).

---

(1) Theo *Tư liệu lịch sử thế giới cận đại*, NXB Giáo dục, Mát-xcơ-va, 1980, tr. 152 (tiếng Nga).

## 2. Phong trào công nhân trong những năm 1830 – 1840

GV có thể giới thiệu đôi nét về "Li-ông - một trung tâm công nghiệp lớn của Pháp, sau Pa-ri ; 30 000 thợ dệt sống rất cực khổ ; họ đòi tăng lương nhưng không được chủ chấp nhận, nên đứng dậy đấu tranh, làm chủ thành phố trong một số ngày".

– Hướng dẫn HS hiểu khẩu hiệu "Sống trong lao động, chết trong chiến đấu !" có ý nghĩa như thế nào (quyền được lao động, không bị bóc lột và quyết tâm chiến đấu để bảo vệ quyền lao động của mình).

– Về cuộc khởi nghĩa ở vùng Sơ-lê-din, GV cần nhấn mạnh nguyên nhân, kết quả và tinh thần đấu tranh của công nhân.

– Về phong trào Hiến chương, GV lưu ý HS : đây là phong trào đấu tranh chính trị của công nhân Anh từ năm 1836. Về hình 25 trong bài, GV trình bày : "Công nhân kí tên vào các bản kiến nghị gửi lên Nghị viện đòi được quyền tuyển cử phổ thông. Hàng triệu người đã kí vào bản kiến nghị. Tháng 5 – 1842, trên 20 công nhân khiêng chiếc hòm to có bản kiến nghị với trên 3 triệu chữ kí tới Nghị viện. Theo sau là hàng nghìn người. Nhân dân đứng hai bên đường hoan đón chào, nhưng Nghị viện không chấp nhận kiến nghị này".

Đối với HS khá, GV có thể giải thích rõ hơn : "Phong trào Hiến chương có tính chất quần chúng rộng lớn, tính tổ chức và mục tiêu chính rõ nét".

– "Vì sao những cuộc đấu tranh của công nhân diễn ra mạnh mẽ mà không đi đến thắng lợi ?" (dựa vào SGK, HS trả lời và GV khái quát : thiếu lí luận cách mạng và một tổ chức cách mạng lãnh đạo...).

### Tiết 2

**Mục II – Sự ra đời của chủ nghĩa Mác**, gồm ba tiểu mục :

#### 1. Mác và Ăng-ghen

GV hướng dẫn HS chuẩn bị tài liệu trình bày cuộc đời của Mác và Ăng-ghen, qua đó nêu lên phẩm chất cách mạng, tình bạn vĩ đại, tình yêu chung thủy, tinh thần vượt khó khăn, thiếu thốn trong đời sống để phục vụ cách mạng. Điều này góp phần giáo dục tư tưởng, tình cảm sâu sắc cho HS đối với những nhà sáng lập chủ nghĩa xã hội khoa học.

## 2. "Đồng minh những người cộng sản" và "Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản"

– Về "Đồng minh...", GV hướng dẫn HS tự học, lưu ý rằng tổ chức này tuy kế thừa "Đồng minh những người chính nghĩa", song được cải tổ thành chính đảng độc lập đầu tiên của vô sản quốc tế.

– GV tập trung trình bày *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*. Đây là lần đầu tiên HS được tiếp cận có hệ thống một văn kiện lịch sử, dễ hiểu một cách có hệ thống, vừa sức những nguyên lí cơ bản của chủ nghĩa Mác. Ở đây, GV chỉ hướng dẫn các em nắm vững những điểm cơ bản sau :

+ Sự thay đổi các chế độ xã hội trong lịch sử loài người là do sự phát triển của sản xuất ; trong xã hội phân chia thành giai cấp đối kháng, đấu tranh giai cấp là động lực phát triển xã hội (HS lớp 8 có thể tiếp thu điều này do đã học những bài lịch sử về chế độ chiếm hữu nô lệ và phong kiến).

+ Sứ mệnh lịch sử của giai cấp vô sản là "người đào mộ chôn chủ nghĩa tư bản". Mối quan hệ giữa giai cấp vô sản và Đảng Cộng sản sẽ bảo đảm thắng lợi của cách mạng.

Cuối cùng, GV lưu ý HS câu kết thúc của Tuyên ngôn : "Vô sản tất cả các nước đoàn kết lại !". Nếu có thời gian và trình độ HS khá, GV có thể đặt câu hỏi : "Ý nghĩa của câu kết thúc bản Tuyên ngôn là gì ?" (nêu cao tinh thần đoàn kết quốc tế vô sản).

– Về ý nghĩa của bản Tuyên ngôn, theo SGK, GV nhấn mạnh các điểm sau :

+ Tuyên ngôn trình bày học thuyết về chủ nghĩa xã hội khoa học một cách ngắn gọn, rõ ràng, có hệ thống.

(Học thuyết này sau được gọi là *chủ nghĩa Mác*).

+ Chủ nghĩa Mác phản ánh quyền lợi của giai cấp công nhân và là vũ khí lí luận trong cuộc đấu tranh chống giai cấp tư sản. Trước đó, do thiếu vũ khí này nên giai cấp vô sản còn đấu tranh tự phát và gặp nhiều thất bại.

Kết thúc bài giảng, GV hướng dẫn HS hiểu rõ giai cấp vô sản lúc mới ra đời đã đấu tranh chống giai cấp tư sản bóc lột, song không tránh khỏi thất bại. Đến khi chủ nghĩa Mác (tức chủ nghĩa xã hội khoa học) ra đời, phong trào công nhân kết hợp với chủ nghĩa Mác mới trở thành phong trào cộng sản quốc tế.

### 3. Phong trào công nhân từ năm 1848 đến năm 1870 – Quốc tế thứ nhất

– Trước khi trình bày mục này, GV đề nghị HS nhắc lại một số điểm đã học về cuộc đấu tranh của công nhân vào nửa đầu thế kỉ XIX. Tiếp đó, GV tường thuật một vài nét về cuộc khởi nghĩa tháng 6 – 1848 : "Từ sáng sớm 23 – 6, công nhân bắt đầu xây dựng các ụ chiến đấu, có những ụ cao bằng ngôi nhà 3 – 4 tầng. Trên ụ chiến đấu, những lá cờ đỏ tung bay với khẩu hiệu "Sống trong lao động hoặc chết trong đấu tranh !". "Nền cộng hoà dân chủ và xã hội chủ nghĩa muôn năm !". Trong hai ngày đầu, 23 và 24 – 6, quân khởi nghĩa tấn công vào toà Thị chính, có đơn vị chỉ cách toà nhà này 25 bước. Song đến chiều, quân chính phủ được tăng viện tới từ 250 000 đến 300 000 người, trong khi công nhân khởi nghĩa chỉ có 40 000 – 50 000 người. Ngày 25 – 6, cuộc chiến đấu diễn ra ác liệt trên từng chiến lũy, từng đường phố. Ngày 26 – 6, nghĩa quân rút khỏi thành phố sau một cuộc chiến đấu ngoan cường. Giai cấp tư sản điên cuồng khủng bố, giết hết những nghĩa quân bị thương, bắn xả vào vợ con công nhân, bắt giam 25 000 người. Nhiều người bị kết án tử hình, 3 500 người bị đày đi các thuộc địa".

GV đặt câu hỏi cho HS suy nghĩ và trả lời : "Vì sao giai cấp công nhân ngày càng nhận thức rõ tầm quan trọng của sự đoàn kết quốc tế ?". Dựa vào SGK, HS có thể trả lời (có cùng một kẻ thù chung, đoàn kết mới có sức mạnh...).

Tình hình đó "đòi hỏi phải thành lập một tổ chức cách mạng quốc tế của giai cấp vô sản". Đây là điều rút ra từ thực tế đấu tranh.

– Về sự thành lập Quốc tế thứ nhất, GV có thể nhắc lại việc C.Mác, Ph. Ăng-ghen đã tổ chức "Đồng minh những người cộng sản" – tổ chức đầu tiên của vô sản quốc tế, nhưng chưa mở rộng.

GV lưu ý HS về công lao của C. Mác trong việc thành lập Quốc tế thứ nhất.

GV có thể tường thuật buổi lễ thành lập Quốc tế thứ nhất : "Ngày 28 – 9 – 1864, một cuộc mít tinh lớn được tổ chức tại Luân Đôn, 2000 người tham dự, gồm đại biểu công nhân Anh, Pháp, Đức và nhiều nước khác. Nhiều nhà hoạt động cách mạng nước ngoài sống ở Luân Đôn cũng tham dự. C. Mác được mời dự mít tinh và tham gia Đoàn chủ tịch. Với một niềm phấn khởi vô song, những người dự mít tinh thông qua quyết nghị thành lập *Hội Liên hiệp lao động quốc tế*, tức Quốc tế thứ nhất".

– Về cuộc đấu tranh trong Quốc tế thứ nhất, tùy theo trình độ của HS, GV nhấn mạnh thêm một số điểm :

+ *Phái Pru-dông* vẫn bảo vệ chế độ tư hữu của những người sản xuất nhỏ và phủ nhận đấu tranh chính trị của công nhân, phản đối việc bãi công, xây dựng đảng và công đoàn.

+ *Chủ nghĩa công đoàn Anh* hạn chế hoạt động của công nhân trong phạm vi kinh tế, đồng thời phản đối công nhân bãi công ; chủ trương thoả hiệp với tư bản.

+ *Phái Lát-xan* chủ trương dựa vào chính phủ tư sản (ở Đức) để xây dựng chủ nghĩa xã hội, chứ không qua đấu tranh giai cấp và cách mạng.

+ *Phái Ba-cu-nin* rơi vào khuynh hướng phản đối việc thành lập mọi hình thức nhà nước, kể cả chuyên chính vô sản (gọi là *phái vô chính phủ*).

Yêu cầu chung, cơ bản là HS nhận thức được rằng các phái trên đều chống lại chủ nghĩa Mác, làm nguy hại cho phong trào công nhân.

(GV không cần đi sâu phân tích các phái có sai lầm về những luận điểm cụ thể như thế nào).

– Về "Vai trò của C. Mác trong việc thành lập Quốc tế thứ nhất", GV cần làm cho HS thấy C.Mác đã chuẩn bị cho sự thành lập, rồi đưa Quốc tế thứ nhất đấu tranh chống lại các tư tưởng sai lệch và thông qua những nghị quyết Đại hội hết sức đúng đắn (đòi ngày làm 8 giờ, thành lập công đoàn...) cũng như tiến hành hoạt động cụ thể (vận động vô sản quốc tế ủng hộ công nhân Anh, Pháp bãi công đến thắng lợi...) ; GV cần nhấn mạnh vai trò của C. Mác : kết hợp lí luận với thực tiễn cụ thể.

### **Sơ kết bài học**

– Giai cấp vô sản ra đời cùng với giai cấp tư sản, hình thành xã hội tư bản chủ nghĩa. Ngay từ đầu, hai giai cấp đối lập này đã mâu thuẫn gay gắt với nhau, dẫn đến cuộc đấu tranh của vô sản chống tư sản từ hình thức thấp phát triển dần lên cao.

– Trong phong trào công nhân, chủ nghĩa xã hội khoa học được hình thành, đánh dấu bằng việc ra đời *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản*, nêu lên sứ mệnh lịch sử và sự đoàn kết quốc tế của giai cấp vô sản để đánh đổ chế độ tư bản, xác lập xã hội xã hội chủ nghĩa.

## **Gợi ý trả lời các câu hỏi và bài tập**

1. GV hướng dẫn HS tìm một vài tài liệu có sẵn ở địa phương và tập viết báo cáo, trình bày (có thể giao cho mỗi HS tìm hiểu sâu một khía cạnh).

2. Vai trò của Quốc tế thứ nhất thể hiện ở hai mặt chủ yếu : đấu tranh chống những tư tưởng sai lệch và thúc đẩy phong trào công nhân phát triển (dẫn chứng sự kiện).

## **V – TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **Thành lập Hội Liên hiệp lao động quốc tế (Quốc tế thứ nhất)**

Ngay từ năm 1862 và 1863, công nhân Anh và Pháp đã có những cuộc trao đổi ý kiến để thành lập một tổ chức quốc tế của công nhân. Công nhân Anh gửi thư cho công nhân Pháp, kêu gọi đoàn kết để bọn tư bản không thể xúi giục công nhân các nước chống lại nhau.

Trong thư trả lời gửi những người bạn và những người anh em ở Anh, những người vô sản Pháp viết : "Các bạn đã nói đúng, biện pháp cứu vãn chúng ta chính là sự đoàn kết".

Ngày 28 – 9 – 1864, một cuộc mít tinh đông người được tổ chức tại Luân Đôn. Gian phòng lớn chật ních, có đến 2000 người tham dự. Tại đây có công nhân Anh, Pháp, Đức và nhiều nước khác, kể cả những nhà hoạt động cách mạng nước ngoài sống tại Luân Đôn. Mác được mời dự mít tinh và tham gia Đoàn chủ tịch.

Với niềm phấn khởi vô hạn, những người tham gia mít tinh đó thông qua quyết định thành lập tổ chức công nhân quốc tế. Sau đó, tổ chức này mang tên "Hội Liên hiệp lao động quốc tế". Một Hội đồng trung ương của tổ chức này được bầu ra. Ngay từ ngày đầu thành lập Quốc tế thứ nhất, Mác là người lãnh đạo tổ chức này. Mác được giao viết nhiều văn kiện có tính chất cương lĩnh của Quốc tế, nêu rõ những mục đích và những nguyên tắc của tổ chức này.

... Đại hội là cơ quan lãnh đạo tối cao của Quốc tế. Trong thời gian giữa hai kì đại hội, Hội đồng trung ương là cơ quan lãnh đạo thường trực. Ở mỗi thành phố và mỗi nước thành lập các phân bộ của Quốc tế, đó là những tổ chức địa phương. Hội đồng trung ương đặt tại Luân Đôn.

(Theo *Bách khoa toàn thư thiếu nhi Xô viết*,  
Tập 7, NXB Bách khoa toàn thư,  
Mát-xcơ-va, 1965 (tiếng Nga), tr. 602 – 603)